TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnhphúc**
Số: 09/2026/QĐCNTTLH	*Đồng tháp, ngày 21 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trịnh Chí T và chị Hồ Thị Mỹ D như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trịnh Chí T và chị Hồ Thị Mỹ D thoả thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trịnh Chí T và chị Hồ Thị Mỹ D có 01 con chung cháu Trịnh Khánh V, sinh ngày 27/10/2021.

Giao con chung cháu Trịnh Khánh V, sinh ngày 27/10/2021 cho chị D nuôi dưỡng.

Anh Trịnh Chí T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Hồ Thị Mỹ D mỗi tháng là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) cho đến khi con chung trưởng thành tròn 18 tuổi. Bắt đầu thực hiện cấp dưỡng kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Anh Trịnh Chí T được quyền thăm nom con chung theo quy định pháp luật, không ai được quyền cản trở.

Kể từ ngày chị D có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh T chậm thi hành đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nêu trên thì anh phải chịu thêm tiền lãi suất theo mức quy định tại điều 357 và khoản 2 điều 468 của bộ luật dân sự tương ứng thời gian chậm thi hành án.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn Tòa án nhận ngày 29 tháng 12 năm 2025 của anh Trịnh Chí T và chị Hồ Thị Mỹ D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 01 năm 2026 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* Người yêu cầu:

Anh **Trịnh Chí T**, sinh năm 2003

Địa chỉ: ấp HP, xã CB, tỉnh ĐT.

Chị **Hồ Thị Mỹ D**, sinh năm 2004

Địa chỉ: ấp HL, xã CB, tỉnh ĐT.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 01 năm 2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 01 năm 2026, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trịnh Chí T và chị Hồ Thị Mỹ D thoả thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trịnh Chí T và chị Hồ Thị Mỹ D có 01 con chung cháu Trịnh Khánh V, sinh ngày 27/10/2021.

Giao con chung cháu Trịnh Khánh V, sinh ngày 27/10/2021 cho chị D nuôi dưỡng.

Anh Trịnh Chí T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Hồ Thị Mỹ D mỗi tháng là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) cho đến khi con chung trưởng thành tròn 18 tuổi. Bắt đầu thực hiện cấp dưỡng kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Anh Trịnh Chí T được quyền thăm nom con chung theo quy định pháp luật, không ai được quyền cản trở.

Kể từ ngày chị D có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh T chậm thi hành đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nêu trên thì anh phải chịu thêm tiền lãi suất theo mức quy định tại điều 357 và khoản 2 điều 468 của bộ luật dân sự tương ứng thời gian chậm thi hành án.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án,

quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành quyết định được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 5 – Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- UBND đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trung Tính